

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HS-ST  
Ngày: 13/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1/ Ông Nguyễn Phước Lộc**

**2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba**

***-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà*** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:***  
**Ông Nguyễn Xuân Vinh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Hiếu N (H E)**, sinh năm: 1994, tại: C G, Long An; Nơi cư trú: khu phố D, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Trần Thị Á; Vợ: chưa có; tiền án: không

Nhân thân: Ngày 18/9/2012, Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 30/8/2013 được đặc xá.

Tiền sự: ngày 05/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng, ngày 23/5/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 04/2/2020 (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/02/2020, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, Trần Hiếu N mượn điện thoại của một người tên T (không rõ nhân thân) liên lạc với một người đàn ông mà N biết từ trước nhưng không nhớ rõ họ tên, mua 01 bịch ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Sau đó N đưa ma túy về nhà ở khu phố A, thị trấn D Đ, huyện P Q phân ra được 09 bịch nhỏ. N sử dụng hết 04 bịch, còn 05 bịch ma túy N cất giấu để sử dụng sau. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 04/02/2020, N lấy 05 bịch ma túy bỏ vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 68\*\*\*-5\*\*\* (xe mượn của ông Trần Văn H là cha ruột của N) chạy đến quán cà phê M D ở khu phố 8, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc thì bị lực lượng Công an huyện Phú Quốc kiểm tra bắt quả tang N đang tàng trữ trái phép 05 bịch ma túy trong túi quần đang mặc trên người. Ngày 08/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Phú Quốc khởi tố, tạm giam đối với Trần Hiếu N để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 0,9cm x 2,6cm; 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 0,9cm x 2,9cm; 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 0,9cm x 2,4cm bên trong các bịch nylon đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong.

- 01 xe mô tô hiệu SUZUKI, màu xanh, biển số 69P5 – 5063, số máy: E455 – 12740, số khung: 4DJ080127405, (Chiếc xe mô tô đã trả lại cho chủ sở hữu).

Tại bản kết luận giám định số: 89/KL-PY ngày 06/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất được đựng trong 05 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3963gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 89/KL-KTHS ngày 06/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSPQ ngày 30 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Hiếu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Hiếu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Hiếu N từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,3794 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong.

Đối với người bán ma túy cho N Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Vào khoảng 03 giờ 20 Phút ngày 04/2/2020 tại đoạn đường Nguyễn Trung Trực thuộc khu phố 8, thị trấn Dương Đông, Công an huyện Phú Quốc phát hiện Trần Hiếu N có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành khám xét thì phát hiện trên người N có 05 bìch ny lon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng được hàn kín. N khai đó là ma túy N mua về để sử dụng.

Qua kết luận giám định số 89/KL-PY ngày 06/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận số ma túy thu giữ trên người N là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3963 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Trần Hiếu N về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2013 đến nay, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhưng không từ bỏ. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và cũng tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ ma túy tái hòa nhập cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Trần Hiếu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trần Hiếu N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/02/2020

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,3794 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 27/QĐ-VKSPQ-HS ngày 30/3/2020)

3. Về án phí: căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Quốc Triều**